CÔNG TÁC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN PHÒNG CHỐNG DỊCH QUA GÓC NHÌN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Đỗ Thị Hà**, Phan Thị Mỹ Trinh
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
*Email: *doha@pnt.edu.vn*
Ngày nhận bài: 21/02/2024
Ngày phản biện: 18/03/2024
Ngày duyệt đăng: 25/03/2024

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: *Công tác chuẩn bị và tổ chức hoạt động tình nguyện ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc của người tham gia cũng như động lực tham gia trong tương lai.* ***Mục tiêu nghiên cứu:*** *Tìm hiểu công tác tổ chức hoạt động tình nguyện phòng chống dịch qua nhận xét của sinh viên Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.* ***Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:*** *Nghiên cứu định lượng phối hợp định tính trên 132 sinh viên cử nhân điều dưỡng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch tình nguyện tham gia phòng chống dịch năm 2021.* ***Kết quả:*** *Tỷ lệ chung có 85,6% sinh viên cho rằng công tác tổ chức tốt. Trong đó, việc quan tâm đảm bảo an toàn cho sinh viên và sinh viên được hướng dẫn đầy đủ về công việc chiếm tỷ lệ cao nhất với 95,5% và 94,7%. Sinh viên báo cáo được cung cấp đủ đồ bảo hộ cá nhân khi tham gia chiếm 92,4%. Trong đó, có 88,6% được cung cấp đồ bảo hộ cá nhân đúng chủng loại và 90,9% báo cáo đồ bảo hộ cá nhân được cung cấp đảm bảo chất lượng. Kết quả từ phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm cũng cho thấy sinh viên đánh giá tương đối tích cực về công tác tổ chức cho hoạt động tình nguyện, tuy nhiên sinh viên góp ý cần có sự kết nối chặt chẽ hơn nữa giữa nhà Trường và địa phương và trang bị trước cho sinh viên năng lực ứng phó với một số tình huống cần thiết.* ***Kết luận:*** *Nhìn chung, nhận thức của sinh viên về công tác tổ chức cho hoạt động tình nguyện của sinh viên tham gia phòng chống dịch tương đối tích cực. Nhà trường và địa phương nơi sinh viên tham gia tình nguyện duy trì và đẩy mạnh sự chuẩn bị và hỗ trợ sinh viên trong quá trình tham gia các hoạt động hướng về cộng đồng.*

Từ khóa*: Điều dưỡng, sinh viên, tổ chức, tình nguyện.*

ABSTRACT

ORGANIZING VOLUNTEER ACTIVITIES IN PANDEMIC PREVENTION THROUGH THE PERSPECTIVE OF STUDENTS AT PHAM NGOC THACH UNIVERSITY OF MEDICINE

Do Thi Ha**, Phan Thi My Trinh
Pham Ngoc Thach University of Medicine

Background: *The preparation and organization of volunteer activities affect the quality and efficiency of participants' work as well as the motivation to participate in the future.* ***Objective:*** *To explore the perceptions of nursing students of Pham Ngoc Thach University of Medicine about the organizing of volunteer activities for pandemic control.* ***Materials and method:*** *Quantitative combined qualitative research among 132 undergraduate nursing students from Pham Ngoc Thach University of Medicine who volunteered to participate in pandemic prevention in 2021.* ***Results:*** *The overall rate was 85.6% of students reporting that the organization was good. Of these, paying attention to ensuring student safety and having students receive full instructions on work accounts for the highest percentage at 95.5% and 94.7%. Students reported being provided with enough personal protective equipment, accounting for 92.4%. 88.6% of students reported they were provided with the correct type of personal protective equipment and 90.9% reported that the personal protective equipment provided was of*

guaranteed quality. Results from in-depth interviews and group discussions also show that in general, students appraised relatively positively the organization of student volunteer activities. However, students also commented that there needs to be a closer connection between the school and the locality and preparing students with the ability to respond to some necessary situations. ***Conclusion:*** *Students' perception of the organization of volunteer activities for students participating in pandemic prevention is relatively positive. The University and locality where students volunteer to maintain and promote preparation and support for students in participating in community activities.*

Keywords*: Nursing, student, organizing, volunteer.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi dịch bùng phát mạnh, lực lượng nhân lực y tế không đủ đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe. Việc huy động các lực lượng khác không phải nhân viên y tế (NVYT) tham gia phòng chống dịch (PCD) rất cần thiết, trong đó có sinh viên khối ngành sức khỏe [1]. Để phụ trách tốt công việc của các NVYT, sinh viên cần được chuẩn bị đầy đủ, được cung cấp thông tin rõ ràng và được tập huấn trước khi tham gia hoạt động do kiến thức và kỹ năng cần thiết của sinh viên còn hạn chế, là yếu tố cản trở sinh viên tình nguyện và ảnh hưởng đến hiệu quả công việc phụ trách [2]. Kết quả nghiên cứu tại Ấn Độ cho thấy kiến thức và kỹ năng của sinh viên y khoa được cải thiện đáng kể so với trước tập huấn [3]. Thông qua tập huấn, sinh viên có được kiến thức và kỹ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu công việc khi tình nguyện và những lợi ích lâu dài hướng tới các mục tiêu nghề nghiệp [4] .

Khi dịch COVID-19 bùng phát mạnh tại Việt Nam, trong bối cảnh ngành y tế không đủ nguồn lực NVYT PCD, nhiều nguồn lực được động viên tham gia, trong đó có tình nguyện viên là sinh viên các trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) và toàn quốc [5]. Trong đó, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (ĐHYKPNT) đã huy động tổng cộng hơn 2.000 tình nguyện viên tham gia hỗ trợ công tác PCD gồm giảng viên, nhân viên, học viên sau đại học và sinh viên đại học [6], trong đó có 134 sinh viên cử nhân điều dưỡng năm 3 và năm 4. Mục tiêu của nghiên cứu nhằm khảo sát và tìm hiểu nhận xét của sinh viên điều dưỡng Trường ĐHYKPNT về công tác chuẩn bị, tổ chức hoạt động tình nguyện PCD cho sinh viên. Từ đó, giúp Nhà trường và các bên liên quan có sự chuẩn bị hiệu quả hơn cho các hoạt động hỗ trợ cộng đồng của sinh viên trong tương lai.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Đối tượng và thời gian nghiên cứu

Toàn bộ sinh viên cử nhân Điều dưỡng đang học năm 3 và năm 4 Trường ĐHYKPNT có tình nguyện tham gia PCD năm 2021. Tiêu chuẩn chọn mẫu gồm những sinh viên có thời gian tham gia PCD từ 1 tuần trở lên và đồng ý tham gia nghiên cứu. Tiêu chuẩn loại trừ là những sinh viên liên lạc 3 lần vẫn không liên lạc được với sinh viên được loại ra khỏi nghiên cứu. Nghiên cứu được thực hiện năm 2022.

2.2 Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Định lượng kết hợp định tính.

- Phương pháp chọn mẫu: Sử dụng phương pháp chọn mẫu toàn bộ 134 sinh viên tình nguyện tham gia PCD. Cỡ mẫu cuối cùng trong nghiên cứu này là 132 sinh viên. Có 2 sinh viên không liên hệ được.

- Công cụ và phương pháp thu thập số liệu:

Phần 1: Bộ câu hỏi định lượng, khảo sát nhận xét của sinh viên về công tác tổ chức hoạt động tình nguyện PCD. Bộ câu hỏi gồm 10 câu. Các câu hỏi khảo sát nhận thức của

sinh viên về công tác tổ chức, chuẩn bị cho sinh viên khi tham gia PCD như được cung cấp đầy đủ thông tin, trang thiết bị, đồ bảo hộ cá nhân, được hướng dẫn, tập huấn các kỹ thuật chuyên môn, các biện pháp đảm bảo an toàn, năng lực quản lý cảm xúc, ứng phó với các tình huống khi tham gia PCD. Mỗi câu hỏi có hai phương án trả lời "Có" hoặc "Không". Sinh viên trả lời Có đồng nghĩa với việc sinh viên đồng ý với công tác tổ chức hay sinh viên cho rằng công tác tổ chức tốt hay có nhận xét tích cực về công tác tổ chức của Nhà trường và địa phương nơi sinh viên tham gia hoạt động PCD.

Bộ câu hỏi có nguồn gốc tiếng Anh, được phát triển bởi Bazan (2021) [2], được dịch sang tiếng Việt, thẩm định tính giá trị theo quy trình với kết quả CVI = 1. Nghiên cứu thử nghiệm được thực hiện trên 30 sinh viên Điều dưỡng năm 4 của Đại học Y dược TPHCM có tình nguyện tham gia phòng chống dịch năm 2021. Độ tin cậy của bộ câu hỏi sử dụng trong nghiên cứu này là 0,78.

Phần 2: Câu hỏi nghiên cứu định tính gồm các câu hỏi về nhận xét của sinh viên đối với công tác tổ chức cho sinh viên tham gia PCD. Bao gồm các câu hỏi chính về công tác tổ chức hoạt động tình nguyện PCD cho sinh viên của Nhà trường và của địa phương; việc được tiếp cận đầy đủ thông tin, đồ bảo hộ cá nhân và trang thiết bị cần thiết liên quan hoạt động PCD của sinh viên; việc sinh viên được tập huấn về những chuyên môn thiết yếu khi tham gia PCD; góp ý của sinh viên cho công tác tổ chức của Nhà trường đối với các hoạt động tương tự cho sinh viên trong tương lai để hoạt động được hiệu quả nhất.

- Phương pháp thu thập số liệu: Sinh viên tự điền câu hỏi thông qua biểu mẫu khảo sát online. Sinh viên được giải thích rõ về nghiên cứu. Nếu đồng ý tham gia, sinh viên nhấn vào ô "Đồng ý". Trường hợp không đồng ý tham gia, sinh viên nhấn vào ô "Không đồng ý" được thiết kế sẵn và hệ thống sẽ tự động đóng. Sinh viên cũng có quyền ngừng tham gia bất cứ khi nào bằng cách ngừng trả lời các câu hỏi hoặc không nhấn nút "Gửi" được thiết kế sẵn. Sau khi có kết quả nghiên cứu định lượng, các buổi phỏng vấn sâu (PVS) và 3 cuộc thảo luận nhóm (TLN) được tổ chức.

- Phương pháp xử lý và phân tích số liệu:

+ Số liệu thu thập từ Google form được trích xuất dưới dạng bảng Excel, số liệu được kiểm tra, làm sạch, mã hóa, nhập liệu và xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 16.0.

+ Thống kê mô tả các biến định danh được biểu thị dưới dạng tần số và tỷ lệ phần trăm.

Dữ liệu định tính: Dữ liệu ghi âm PVS và TLN được giải băng, các ghi chú trong quá trình phỏng vấn được trích xuất và phân tích. Dữ liệu được lưu dưới dạng văn bản word, được đọc kỹ, phân tích theo phương pháp phân tích theo nội dung.

- Đạo đức trong nghiên cứu: Nghiên cứu được thông qua bởi Hội đồng đạo đức Trường ĐHYKPNT số 670/ TĐHYKPNT - HĐĐĐ ngày 22 tháng 04 năm 2022. Nghiên cứu viên tuân thủ các quy định đạo đức trong nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu (N=132)

Biến số	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Giới tính		
Nữ	101	76,5
Nam	31	23,5
Năm học		
Năm 3	17	56,7

Biến số	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Năm 4	13	43,3
Hộ khẩu thường trú		
Thành phố Hồ Chí Minh	118	89,4
Tỉnh thành khác	14	10,6
Thời gian tham gia phòng chống dịch		
Từ 1 tuần đến 8 tuần	76	57,6
Từ 9 tuần trở lên	56	42,4

Nhận xét: Kết quả cho thấy trong 132 sinh viên tham gia nghiên cứu, tỷ lệ sinh viên nữ chiếm đa số với 76,5%. Hơn một nửa là sinh viên năm 3 với 56,7% và hầu hết sinh viên tình nguyện tham gia PCD có hộ khẩu thường trú tại TPHCM. Thời gian sinh viên PCD từ 1 đến 8 tuần chiếm hơn một nửa với 57,6%.

3.2. Nhận thức của sinh viên về công tác tổ chức hoạt động tình nguyện

Bảng 2. Nhận thức của sinh viên về công tác tổ chức hoạt động tình nguyện

Nội dung		Có (n, %)	Không (n, %)
1	Được cung cấp đầy đủ các thông tin	122 (92,4)	10 (7,6)
2	Được hướng dẫn đầy đủ về công việc phụ trách	125 (94,7)	7 (5,3)
3	Được đào tạo thêm về chuyên môn khi tình nguyện	109 (82,6)	23 (17,4)
4	Được quan tâm về đảm bảo an toàn cho bản nhân	126 (95,5)	6 (4,5)
5	Được tiếp cận đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ hoạt động tình nguyện của bản thân	115 (87,1)	17 (12,9)
6	Được cung cấp đủ các đồ bảo hộ cá nhân khi tham gia PCD	122 (92,4)	10 (7,6)
7	Đồ bảo hộ cá nhân được cung cấp đúng chủng loại	117 (88,6)	15 (11,4)
8	Đồ bảo hộ cá nhân được cung cấp đảm bảo chất lượng	120 (90,9)	12 (9,1)
9	Được xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 trong quá trình tham gia tình nguyện PCD	119 (90,2)	13 (9,8)
10	Được xét nghiệm PCR SARS-CoV-2 trong quá trình tham gia tình nguyện PCD	94 (71,2)	38 (28,8)

Nhận xét: Kết quả cho thấy sinh viên phản hồi việc đảm bảo an toàn cho bản thân được tổ chức (Trường hoặc cơ sở y tế nơi sinh viên tham gia) quan tâm chiếm tỷ lệ cao nhất với 95,5%; sinh viên cho rằng nhận được sự hướng dẫn đầy đủ về công việc (quy trình, cách thức,…) chiếm 94,7%.

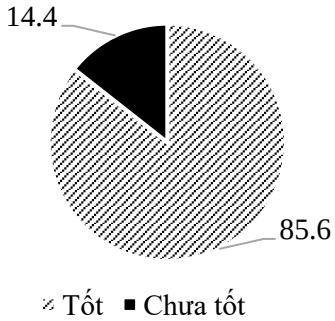

Biểu đồ 1. Nhận thức chung của SV về công tác tổ chức hoạt động tình nguyện

Nhận xét: Biểu đồ 1 cho thấy phần lớn sinh viên cho rằng công tác tổ chức hoạt động tình nguyện tốt với tỷ lệ 85,6% và có 14,4% nhận thấy công tác tổ chức chưa tốt.

Qua PVS, nhiều sinh viên cũng bày tỏ sự hài lòng về công tác tổ chức cho sinh viên tham gia các mặt trận PCD do Trường phát động. Công tác tập huấn cho sinh viên trước khi tham gia PCD được quan tâm: *"Nhà trường hướng dẫn tập huấn online sử dụng mặc đồ bảo hộ và em nghĩ những buổi như vậy là đủ, vận dụng và làm theo" (PV1).* Tương tự, *"Được tập huấn bận đồ bảo hộ rất kỹ trước khi đi" (PV4).* Một số sinh viên không kịp tham dự buổi tập huấn của Trường chia sẻ có thể tự học qua trang web của Trường và Phòng khám Đa khoa thuộc Trường. *"Mặc dù lúc đầu em không kịp tham gia tập huấn nhưng em theo dõi trang web Trường" (PV2).* Sinh viên cũng khẳng định có sự phối hợp tương đối tốt giữa một số đơn vị trong và ngoài trường chuẩn bị cho sinh viên tham gia PCD. *"Bộ môn Điều Dưỡng Cấp cứu ngoại viện hợp tác tương đối cụ thể với Trung tâm Cấp cứu 115, tụi em có nhiều mặt trận để lựa chọn" (PV13).*

Tuy nhiên, theo kết quả nghiên cứu định lượng, vẫn có 7,6% sinh viên báo cáo không được cung cấp đầy đủ các thông tin về trách nhiệm, nhiệm vụ khi đảm nhận công việc; 17,4% không được tập huấn thêm về chuyên môn khi tham gia; 12,9% chưa được tiếp cận đầy đủ với các trang thiết bị phục vụ hoạt động tình nguyện của bản thân. Sinh viên báo cáo không được cung cấp đầy đủ các đồ bảo hộ cá nhân và đồ bảo hộ cá nhân được cung cấp nhưng không đúng chủng loại khi tham gia PCD lần lượt là 7,6% và 11,4% và đồ bảo hộ cá nhân được cung cấp không đảm bảo chất lượng chiếm 9,1%. Có 9,8% sinh viên báo cáo bản thân không được xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARS CoV-2.

Thông qua PVS và TLN một số sinh viên cũng chia sẻ việc chuẩn bị cho sinh viên trước khi tham gia PCD trong một số lĩnh vực vẫn chưa được đầy đủ. *"Em có được tập huấn nhưng chỉ mang tính tương đối. Em thấy nên có tập huấn kỹ về sơ cấp cứu" (PV6). "...Các bạn chỉ cho nhau chứ không được tập huấn. Ví dụ như mặc đồ bảo hộ thì mình xem video rồi thực hành, các bạn thấy sai thì góp ý cho nhau thôi" (PV3-TLN01).* Bên cạnh tập huấn, thiếu trang thiết bị bảo hộ trang bị cho sinh viên cũng là một vấn đề được sinh viên chia sẻ. *"...N95 thì hết. Khẩu trang y tế thôi, lúc đó em phải đeo 3-4 cái vậy đó..." (PV14).*

Đặc biệt, sinh viên chia sẻ chưa được chuẩn bị về tâm lý, không được thông tin hay tập huấn về khả năng ứng phó với một số tình huống có thể khiến sinh viên lúng túng thậm chí hoang mang, lo lắng và thực hành không đúng. *"Em nghĩ nên có tập huấn về tinh thần, hay có các đội hỗ trợ tinh thần cho sinh viên. Có đợt khám hậu COVID cho bệnh nhân thì em nghĩ cần hỗ trợ tâm lý cho sinh viên. Có vài bạn nhiễm COVID thì cũng hoang mang. Các bạn khác nghe vậy cũng sợ nên muốn rút không muốn đi." (PV7). "Cá nhân em thấy, Trường mình tập huấn vẫn chưa đủ. Ví dụ như lắp bình oxy..." (PV28).*

Bên cạnh đó, một số sinh viên than phiền chưa có sự kết nối, thông tin và hướng dẫn rõ ràng cho sinh viên, khiến sinh viên mất định hướng, không biết phải làm gì, làm như thế nào, liên hệ với ai hay ai quản lý mình hoặc thực hiện các công việc không giống như thông tin ban đầu. Một sinh viên chuyên ngành Phục hồi Chức năng chia sẻ: *"... chuyển tụi em qua một mảng khác là chăm sóc bệnh nhân (F0), tụi em có hỏi nhưng không được giải thích cụ thể.... không có hướng giải quyết cho tụi em... Tụi em hoang mang, không được bảo hộ bằng Trường, nếu bị nhiễm thì sao? .... Tụi em thì đi taxi (tình nguyện tham gia Đội hình Taxi chuyển bệnh) nhưng qua chăm sóc (chăm sóc F0) thì không ai biết" (PV5).*

Sinh viên chia sẻ chưa có sự phối hợp nhịp nhàng và kết nối giữa các bộ phận: *"Y tế và chính quyền địa phương chưa phối hợp nhịp ngàng, đồ cung cấp ở đâu, lấy mẫu ở đâu,... thì khi hỏi bên này đổ cho bên kia...." (PV11-TLN01).* Hay sự chưa rõ ràng giữa Nhà trường và địa phương trong việc chăm sóc, bảo vệ quyền lợi cho sinh viên khi tình nguyện tham gia PCD: *"Hơi buồn cách giải quyết của địa phương. Đội hình có của trường và đơn*

vị của xã. Cuối ngày địa phương sẽ test (xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 cho người tham gia PCD). Nhưng tụi em làm bữa giờ nhưng tụi em không được test. Ở xã nói là tụi em là của bên trường nên xã không có quản lý, chỉ quản lý test cho nhân viên xã….. Em thấy rất buồn vì mình hết lòng với người ta nhưng lại bị đối xử vậy" (B31-TLN03).

Tuy nhiên, hầu hết sinh viên cũng cho rằng do dịch bệnh đột ngột, chưa từng có tiền lệ nên công tác tổ chức cho sinh viên tình nguyện cũng sẽ ít nhiều gặp khó khăn và cho rằng công tác tổ chức nhìn chung là tốt.

IV. BÀN LUẬN

Kết quả trong nghiên cứu này cho thấy tỷ lệ chung có 85,6% sinh viên cho rằng công tác tổ chức cho sinh viên tình nguyện tốt. Trong đó, hầu hết các khía cạnh được sinh viên báo cáo về công tác chuẩn bị và tổ chức cho sinh viên tình nguyện tốt với tỷ lệ cao 90% trở lên. Bao gồm 92,4% sinh viên báo cáo được cung cấp đủ đồ bảo hộ cá nhân; 94,7% được hướng dẫn đầy đủ về công việc phụ trách khi tình nguyện; 95,5% được quan tâm đảm bảo an toàn khi tham gia PCD. Điều này cũng phù hợp với thực tế là Trường ĐHYKPNT đã tổ chức các buổi tập huấn trực tiếp cho sinh viên, sinh viên được cung cấp các thông tin cần thiết về công tác PCD, thông tin về các mặt trận mà sinh viên tình nguyện tham gia [7]. Bên cạnh việc thông tin và hướng dẫn trực tiếp, Nhà trường cũng chuẩn bị các video hướng dẫn đăng công khai trên website của Phòng khám Đa khoa của Trường, tổ chức các buổi hội thảo, workshop hướng dẫn các kỹ thuật và biện pháp an toàn như kỹ thuật lấy mẫu xét nghiệm.

Một số sinh viên cho rằng cần được tập huấn kỹ hơn về một số kỹ năng cần thiết như cách mặc và cởi đồ bảo bộ cá nhân (PPE) phòng tránh lây nhiễm. Kết quả này phù hợp với kết quả nghiên cứu Straub khi sinh viên báo cáo nhiều yếu tố cản trở việc sử dụng đồ bảo bộ cá nhân đúng cách. Những yếu tố liên quan đến khả năng của cá nhân như thiếu trải nghiệm về PPE cả lý thuyết và thực tiễn, thiếu sự hướng dẫn và giám sát sinh viên sử dụng PPE, hay sự làm mẫu, cách sử dụng PPE hay các trang thiết bị không nhất quán giữa các NVYT [8]. Kết quả nghiên cứu của Kulshreshtha cũng cho thấy sau khi sinh viên được tập huấn, điểm hướng dẫn chung, điểm mặc và cởi bỏ PPE, vệ sinh tay, quản lý chất thải y tế, theo dõi truy vết, làm sạch các bề mặt, khử trùng, điện tâm đồ và quản lý COVID-19 đều được cải thiện đáng kể so với trước tập huấn (p=0,0001) [3].

Chuẩn bị cho sinh viên về mặt tâm lý và năng lực ứng phó với các tình huống khó khăn trong đại dịch được sinh viên đề cập là lĩnh vực cần được quan tâm và được tập huấn để sinh viên đỡ bị sốc và hoang mang khi đối mặt với các tình huống. Bên cạnh đó, việc tăng cường phối hợp giữa Nhà trường và địa phương nơi sinh viên tham gia cũng cần được tăng cường. Nghiên cứu của Sen và cộng sự (2022) trên 229 tình nguyện viên Trường ĐHYKPNT tham gia PCD COVID-19 trong đó có 81% là sinh viên ghi nhận kết quả 51,6% tình nguyện viên biểu hiện kiệt sức và 47,8% biểu hiện thờ ơ và tình trạng kiệt sức công việc xuất hiện ở 62,3% tình nguyện viên. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng ghi nhận kết quả biểu hiện rối loạn giấc ngủ xuất hiện ở 47,6% tình nguyện viên. Các rối loạn lo âu, trầm cảm, căng thẳng ghi nhận với tỉ lệ lần lượt là 13,1%; 7,9%; và 3,1% [6]. Kết quả nghiên cứu gợi ý cần có các buổi tập huấn trước khi cho sinh viên tham gia cũng như có các biện pháp can thiệp phù hợp để phòng ngừa các sang thương tâm lý ở sinh viên tình nguyện.

Khi so sánh kết quả khảo sát định lượng về nhận xét của sinh viên về công tác tổ chức cho sinh viên tình nguyện tham gia PCD, hầu hết sinh viên phản hồi tích cực, phù hợp với kết quả PVS và TLN. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu định tính vẫn ghi nhận một số trường hợp sinh viên chưa thật sự hài lòng về công tác tổ chức và sự quan tâm, hỗ trợ sinh

viên trong một số lĩnh vực khi sinh viên tham gia PCD. Bên cạnh đó, thông qua PVS và TLN, sinh viên cũng đưa ra một số kiến nghị để các hoạt động của sinh viên trong tương lai được tổ chức hiệu quả nhất. Việc kết hợp nghiên cứu định lượng và nghiên cứu định tính trong nghiên cứu này là phù hợp nhằm tìm hiểu sâu hơn và phong phú, đa dạng hơn các trải nghiệm của sinh viên.

V. KẾT LUẬN

Nhìn chung, sinh viên có nhận thức tích cực về công tác chuẩn bị, tổ chức hoạt động tình nguyện PCD của sinh viên. Trong bối cảnh dịch bệnh khốc liệt và chưa có tiền lệ, Nhà trường và địa phương nơi sinh viên tham gia hoạt động tình nguyện đã có sự quan tâm và chuẩn bị tương đối đầy đủ và chu đáo cho sinh viên. Tuy nhiên, cũng cần tăng cường sự kết nối và chuẩn bị cho sinh viên năng lực ứng phó với một số tình huống lâm sàng điển hình. Công tác tổ chức các hoạt động cho sinh viên trong tương lai, Nhà trường, các đơn vị chức năng và các cá nhân liên quan duy trì và phát huy các mặt tích cực và cải thiện công tác tổ chức để các hoạt động của sinh viên được hiệu quả và thuận lợi nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. International Labour Organization. COVID-19: Are there enough health workers?. 2021. https://ilostat.ilo. org/2020/04/03/covid-19-are-there-enough-health-workers/
2. Bazan, D., Nowicki, M., & Rzymski, P. Medical students as the volunteer workforce during the COVID-19 pandemic: Polish experience. *International journal of disaster risk reduction: IJDRR*. 2021. 55, 102109, https://doi.org/10.1016/j.ijdrr.2021.102109.
3. Kulshreshtha, P., Bahurupi, Y., Dhar, M., Sharma, S., Kathrotia, R., Rao, S., Naithani, M., & Gupta, M. Preparedness of Undergraduate Medical Students to Combat COVID-19: A Tertiary Care Experience on the Effectiveness and Efficiency of a Training Program and Future Prospects. *Cureus*. 2022, 14(3), e22971, https://doi.org/10.7759/cureus.22971.
4. Gautam, D., Sandhu, S., Kutzer, K., Blanchard, L., Xu, J., Sotelo Munoz, V., Dennis, E., Drake, C., Crowder, C., Eisenson, H., & Prvu Bettger, J. Training student volunteers as community resource navigators to address patients' social needs: A curriculum toolkit. *Frontiers in public health*. 2022. 10, 966872, https://doi.org/10.3389/fpubh.2022.966872.
5. Bộ Y tế. Nhiều thầy cô giáo, sinh viên Đại học Y Hà Nội tình nguyện đi chống dịch COVID-19 liên tục. 2022. https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-dia-phuong/-/asset_publisher/gHbla8vOQDuS/content/nhieu-thay-co-giao-sinh-vien-ai-hoc-y-ha-noi-tinh-nguyen-i-chong-dich-covid-19-lien-tuc.
6. Trương Thị Hồng Sen, Phạm Công Danh, Nguyễn Trường Viên và Nguyễn Thanh Hiệp. Kiệt sức công việc ở tình nguyện viên Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch tham gia phòng chống dịch Covid-19 và mối liên quan với căng thẳng, lo âu, trầm cảm, rối loạn giấc ngủ. *Tạp chí Y Dược học Phạm Ngọc Thạch*. 2022. 1(2), 195-202, DOI: 10.59715/pntjmp.1.2.23.
7. Thông báo 3071/TB-TĐHYKPNT ngày 01 tháng 9 năm 2021. Về việc kêu gọi tình nguyện viên tham gia các mặt trận phòng chống dịch COVID-19 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
8. Straub, J., Franz, A., Holzhausen, Y. et al. Personal protective equipment and medical students in times of COVID-19: experiences and perspectives from the final clerkship year. *BMC Med Educ*. 2023. 23 (806), https://doi.org/10.1186/s12909-023-04784-2.